| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH CHƯƠNG**<br>**TỈNH NA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 94 /2023/HSST
Ngày: 20/12/2023.
.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH NA**

***- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Trường Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Xuân Ngân

Ông Nguyễn Doãn Ước

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Xuân Tráng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh NA

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh NA tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Phương Thuỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh NA.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2023/HSST-ST, ngày 29 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2023/QĐST- HS ngày 05 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đậu Anh T; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 02 tháng 09 năm 1967, tại huyện TC, tỉnh NA, nơi cư trú: Thôn GL, xã TG, huyện TC, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 12/12, con ông: Đậu Quang Kh ( Chết) và bà Lê Thị T, có vợ là Nguyễn Thị Đ con có 03 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2003. Tiền sự: Không. Nhân thân:

Ngày 19/8/2010, bị Toà án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh NA xử phạt 7.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Hiện đã chấp Hnh án xong.

Ngày 13/03/2014, bị Công an huyện TC, tỉnh NA xử phạt Hnh chính 7.500.000 đồng về Hnh vi Tàng trữ trái phép pháo nổ. Hiện đã chấp Hnh xong.

Ngày 19/9/2014, bị Toà án nhân dân tỉnh NA xử phạt 4 tháng tù về tội Đánh bạc.

Ngày 19/04/2016, bị Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh NA xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc. Chấp Hnh án xong ngày 17/9/2017.

Ngày 16/01/2023 bị Toà án nhân dân tỉnh NA xử phạt 19 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 02 năm tù về tội Sử dụng con dấu, tài liệu giải của cơ quan, tổ chức.

Bị cáo hiện đang chấp thành án tại Trại tạm giam công an tỉnh NA từ ngày 24 thnags 7 năm 2022 đến nay.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1, Uỷ ban nhân dân xã TG, huyện TC, tỉnh NA.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn H; Chức vụ: Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã. Có mặt tại phiên toà.

2, Ông Trần Đình Th, Chức vụ: Phó chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã TG, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt tại phiên toà.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm như sau:

Vào khoảng đầu tháng 10/2021, Đậu Anh T liên hệ với anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1989, trú tại khối 9, phường QB, Thành phố V, tỉnh NA để thuê xe ô tô tự lái. Sau khi thống nhất anh L cho T thuê chiếc xe ô tô nhãn hiệu ACCENT, biển kiểm soát 37A-713.74 mang tên anh Luân với giá 16.000.000 đồng/tháng. Tuy nhiên do lúc này chiếc xe ô tô trên đang được anh Luân cho người khác thuê nên khoảng 02 ngày sau anh Luân đưa chiếc xe ô tô nói trên đến nH T ở xã TG, huyện TC, tỉnh NA để làm thủ tục cho thuê. Tại đây T đặt tiền cọc 5.000.000 đồng và cung cấp chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe ô tô của mình cho anh Luân làm Hợp đồng.

Sau khi thuê được chiếc xe nói trên, T liên hệ với anh Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1960, trú tại xóm 3, xã Thanh Lương, huyện TC, tỉnh NA cầm cố chiếc xe này để vay anh Đ số tiền 100.000.000 đồng. Tuy nhiên do trước đó T vẫn nợ anh Đ số tiền 70.000.000 đồng chưa trả cho nên để tạo niềm tin cho anh Đ, T đã nảy sinh ý định viết sẵn một giấy vay tiền rồi thuê người làm giả chữ ký xác nhận và hình dấu của Uỷ ban nhân dân xã TG, huyện TC, tỉnh NA để đưa cho anh Đ. Sau đó thông qua mạng xã hội Zalo, T biết có một người sử dụng tài khoản MR nhận làm chữ ký và hình dấu của Uỷ ban nhân dân xã TG, huyện TC, tỉnh NA giả cho các tài liệu với giá 1.300.000 đồng/1 tài liệu nên T đã thuê người này làm giả chữ ký xác nhận của Phó chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã TG và hình dấu của Uỷ ban nhân dân xã TG trên một tờ giấy vay tiền rồi chụp ảnh một văn bản chính

thống của UBND xã TG và có chữ ký của Trần Đình Th là Phó chủ tịch UBND xã và hình dấu đỏ của UBND xã TG rồi gửi cho người đàn ông nói trên để làm mẫu và viết sẵn 01 giấy vay tiền đề ngày 20/10/2021, phản ánh nội dung Tuần vay của anh Đ số tiền 100.000.000 đồng, rồi gửi đến địa chỉ người đàn ông đó. Khoảng 05 ngày sau, nhân viên giao Hng chuyển lại cho T tài liệu Giấy vay tiền của T ghi trước đó đã có sẵn chữ ký xác nhận của anh Trần Đình Th- Phó chủ tịch UBND xã TG và hình dấu đỏ của UBND xã TG. Sau khi nhận được giấy T điều khiển xe ô tô 37A-713.74, đến nH gặp anh Đ, đưa cho anh Đ ‘ Giấy vay tiền” có chữ ký xác nhận và hình dấu của UBND xã TG nên anh Đ đã tin tưởng, cho T vay số tiền 100.000.000 đồng và giữ lại xe ô tô nói trêm.

Chiếc xe ô tô 37A-713.74 này sau đó được T cầm cố cho chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1995, trú tại xóm Dương Nam, xã Thanh Dương, huyện TC, tỉnh NA để vay số tiền 200.000.000 đồng. Quá trình chị Ngân sử dụng chiếc xe này thì anh Luân phát hiện nên chị Ngân đã trả lại xe cho anh Luân, anh Luân nhiều lần liên hệ với T để thanh toán các khoản chi phí thuê xe đang thiếu nhưng T chưa thanh toán.

Vụ thứ hai: Ngày 21/10/2021, T đến Công ty cho thuê xe ô tô Hoàng ở số 312, đường NT, phường HHT, thành phố Vinh của anh Trần Văn H, sinh năm 1986, trú tại khối 1, phường HHT, Thành phố V thuê xe ô tô nhãn hiệu VINFAST LUX A, mang biển kiểm soát 37A-804.50, mang tên anh H với giá 750.000 đồng/ngày. T dặt cọc cho anh H 10.000.000 đồng và cung cấp giấy phép lái xe ô tô của mình để anh H làm Hợp đồng và bàn giao xe cùng các giấy tờ liên quan cho T.

Sau khi thuê được xe ô tô, T tiếp tục liên hệ với anh Đ để hỏi vay thêm số tiền 350.000.000 đồng, để anh Đ giữ xe ô tô 37A -804.50. Để tại niềm tin cho anh Đ, T tiếp tục sử dụng thủ đoạn thuê làm giả chữ ký xác nhận và con dấu của UBND xã TG, huyện Thanh Chương trên “ Giấy vay tiền” rồi cầm theo giấy vay tiền và điều khiển xe ô tô đến nH anh Đ. Tại đây T xin rút chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 37A-713.74 mà T đang cầm cố cho anh Đ và xin để lại chiếc xe ô tô 37A-804.50. T nói đây là chiếc xe của anh Đậu Quang Đ, sinh năm 1969, trú tại xã TG em trai ruột của T, đã có giấy uỷ quyền cho T sử dụng. Đồng thời T đưa cho anh Đ giấy vay tiền đã chuẩn bị sẵn, có chữ ký xác nhận và hình dấu giải của UBND xã TG để tiếp tục hỏi vay anh Đ. Do tin tưởng những thông tin, tài liệu mà T cung cấp nên anh Đ tiếp tục đồng ý cho T vay tiền nhưng do không có đủ 350.000.000 đồng như giấy vay tiền phản ánh nên anh Đ chỉ đưa cho T vay thêm 100.000.000 đồng.

Chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 37A-804.50 sau đó được T bỏ thế vào 01 chiếc xe khác và đưa chiếc xe ô tô 37A-804.50 đi bán cho anh Trần

Anh H, sinh năm 1987 trú tại xã VL, huyện TC, tỉnh NA với giá 450.000.000 đồng.

Ngày 25/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 90/QĐ-ĐTTH Trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh NA giám định tài liệu gồm chữ viết, chữ ký, hình dấu đối với các Giấy vay tiền thu giữ trong quá trình điều tra. Tại bản kết luận giám định số 188/KL-KTHS ( Đ3-TL), ngày 09/05/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh NA kết luận:

" Chữ ký mang tên Trần Đình Th trên 02 ( hai) " Giấy vay tiền" ký hiệu A3, A4 so với chữ ký của Trần Đình Th trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M16 đến M 20 không phải do cùng một người ký ra"

Chữ viết mực màu đen " Xác nhận của UBND xã TG nội dung Trình bày của ông Đậu Anh T Là đúng Sự Thật: trên " Giấy vay tiền" ký hiệu A4 so với chữ viết của Trần Đình Th trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M16 đến M 20 không phải do cùng một người ký ra"

Hình dấu tròn có nội dung " U.B.N.D XÃ THANH GIANG H. THANH CHƯƠNG T. NA" trên 02 " Giấy vay tiền" ký hiệu A3,A4 so với hình dấu tròn có nội dung " U.B.N.D XÃ THANH GIANG H. THANH CHƯƠNG T. NA" trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M21 đến M24 không phải cùng một con dấu đóng ra"

Tại bản cáo trạng số 98/CT-VKS-TC ngày 26 tháng 11 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh NA đã truy tố Đậu Anh T về tội " Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh NA vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Đậu Anh T phạm tội "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng, đến 03 năm tù. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 04/2023, ngày 16/01/2023 của Toà án nhân dân tỉnh NA để buộc bị cáo chấp Hnh chung cho cả 02 bản án là từ 23 năm 06 tháng đến 24 năm tù

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về vật chứng vụ án: Các vật chứng là 02 giấy vay tiền có chữ ký giả của ông Trần Đình Th và hình dấu giả của UBND xã TG, huyện TC, tỉnh NA cần lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra truy tố, các biện pháp và quyết định của điều tra viên và kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến Hnh tố tụng

[2]Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đậu Anh T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh NA đã truy tố.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với kết quả giám định phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng tháng 10/2021, Đậu Anh T đã có hành vi thuê người đàn ông không quen biết thông qua mạng xã hội Zalo để 2 lần làm giả chữ ký của ông Trần Đình Th- Phó chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã TG và hình dấu của Uỷ ban nhân dân xã TG, huyện TC, tỉnh NA trên " Giấy vay tiền": tạo niềm tin nhằm mục đích vay tổng số tiền 200.000.000 đồng của anh Nguyễn Duy Đ cho nên bản Cáo trạng 98/CT-VKS-TC ngày 26 tháng 11 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh NA đã truy tố Đậu Anh T về tội " Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, sự hoạt động đúng đắn, bình thường và uy tín của cơ quan, nH nước trong quản lý hành chính. Cho nên cần phải xét xử nghiêm, cần lên cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ sau: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên

tòa hôm nay bị cáo thật thật khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, cho nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để cải tạo và giáo dục bị cáo trở tHnh người có ích cho xã hội. Tổng hợp với hình phạt 21 năm tù của bản án số 04/2023, ngày 16/01/2023 của Toà án nhân dân tỉnh NA để buộc bị cáo chấp Hnh chung cho cả 02 bản án

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Trong vụ án này, theo lời khai của bị cáo có người đàn ông đã làm các tài liệu giả cho bị cáo. Nhưng quá trình điều tra, xác minh chỉ có lời khai của bị cáo chứ không có tài liệu nào để chứng minh người đó là ai cho nên chưa có căn cứ nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Thị Ng và Trần Anh H là những người nhậm cầm cố và mua xe ô tô do Đậu Anh T phạm tội mà có, Quá trình điều tả đã chứng minh được khi nhận cầm cố, mua bán xe những người này không biết là xe do phạm tôin mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[4] Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra có thu giữ 01 giấy vay tiền đề ngày 05/7/2020, 01 bản Giấy vay tiền đè ngày 06/7/2020, 01 giấy vay tiền đề ngày 20/10/2021, 01 giấy vay tiền đề ngày 30/10/2021, 01 giấy vay tiền không đề ngày, tháng, năm. Các tài liệu này cần được lư giữ tại hồ sơ vụ án cần lưu giữ.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố Đậu Anh T phạm tội " Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"

Áp dụng Điểm b khoản 2 điều 341, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt Đậu Anh T; 03 ( Ba) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 21 năm tù của bán án số 04/2023, ngày 16/01/2023 của Toà án nhân dân tỉnh NA. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản sán là 24 ( hai mươi bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 7 năm 2022.

Về vật chứng vụ án: Lưu giữ tại hồ sơ vụ án các vật chứng gồm 01 giấy vay tiền đề ngày 05/7/2020, 01 bản Giấy vay tiền đè ngày 06/7/2020, 01 giấy vay tiền đề ngày 20/10/2021, 01 giấy vay tiền đề ngày 30/10/2021, 01 giấy vay tiền không đề ngày, tháng, năm.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Buộc Đậu Anh T phải chịu 200.000 đồng án phì hình sự sơ thẩm

Tuyên bố bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*** :

*- Sở tư pháp, TAND tỉnh NA*
*- CA, VKS huyện Thanh Chương*
*- THA hình sự*
*- Chi cục THA dân sự*
*- Bị cáo, Lưu VP*
*- UBND xã TG*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Trường Giang**